|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc***………., ngày 8 tháng 7 năm 2023* |
| **HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP**Số: ……………/ICORP |
| * *Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* [*Căn cứ Luật Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*](https://thukyluat.vn/vb/luat-giao-dich-dien-tu-2005-51-2005-qh11-1b0a.html)
* *Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số* [*67/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*](https://thukyluat.vn/vb/luat-cong-nghe-thong-tin-2006-67-2006-qh11-32bb.html)
* *Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;*
* *Căn cứ pháp lý khác có liên quan;*
* *Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các Bên*
 |
| **BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG VĂN THÀNH (Gọi tắt là Bên A)**Người đại diện: **HOÀNG VĂN THÀNH** Chức vụ: Giám đốcCCCD/CMND/Hộ chiếu số: 001082043285 Ngày cấp: 09/01/2022Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hộiĐịa chỉ/trụ sở giao dịch: Lô 182 Khu dân cư Khánh Sơn 1, Phường Hoà Khánh Nam, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.Điện thoại: 0905078775 Tài khoản số: …………………. Mở tại: ……………………………………………Mã số thuế: 0401780195 |
| **BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ: CÔNG TY CỔ PHẦN ICORP (Gọi tắt là Bên B)**(Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng I-CA) |
| Đại diện : Ông Trần Văn Tùng Chức vụ: Giám đốc |
| Địa chỉ GPĐKKD: Số 32/21 Phố Trương Công Giai, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt NamĐịa chỉ giao dịch: Số 32/21 Phố Trương Công Giai, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt NamSố tài khoản : 19036187391011 Mở Tại: NH TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàng Quốc Việt - PGD Trần Thái Tông |
| Mã số thuế : 0106870211 |
| Sau khi thoả thuận, các bên thống nhất ký kết hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ giải pháp doanh nghiệp. Bên A đã đọc, hiểu, đồng ý, không yêu cầu sửa đổi, bổ sung và cam kết thực hiện đúng Điều khoản sử dụng dịch vụ được công bố tại các website: https://i-ca.vn ; [https://vietinvoice.vn](https://sinvoice.viettel.vn) và https://ibh.ivan.vn. Bên A quyết định đăng ký xác nhận sử dụng các dịch vụ giải pháp doanh nghiệp với các thông tin thuê bao như sau: |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐIỀU 1. DỊCH VỤ CUNG CẤP**Bên B cung cấp cho Bên A dịch vụ giải pháp doanh nghiệp do Bên A yêu cầu như sau:Dịch vụ: ⮽ I-CA [ ]  Hóa đơn điện tử VIET-INVOICE [ ]  I-VAN IBHLoại yêu cầu: [x]  Cấp mới [ ]  Gia hạn**ĐIỀU 2. THÔNG TIN THUÊ BAO****I. THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THƯ SỐ I-CA**1. Đối tượng sử dụng dịch vụ:[ ]  Cá nhân 🗵 Tổ chức/Doanh nghiệp [ ]  Cá nhân thuộc Tổ chức2.Thiết bị sử dụng dịch vụ:🗵 USB Token [ ]  HSM/Server [ ]  CA Cloud3.Thời hạn sử dụng:[ ]  Gói cước 1 năm [ ]  Gói cước 2 năm [ ] Gói cước 3 năm [x]  Gói cước 4 nămThời hạn bổ sung, khuyến mại (nếu có): … ………………………………………..Thời điểm bắt đầu sử dụng dịch vụ được tính từ ngày bắt đầu trên Chứng thư số I-CA**II. THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP DỊCH VỤ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ VIET-INVOICE**Số lượng hóa đơn: …………. …………………………………………………………….Số lượng hóa đơn bổ sung, khuyến mại (nếu có): ………………………………………..Thời hạn sử dụng dịch vụ: ……………………………………………………………….Ghi chú: Số lượng hóa đơn đăng ký theo gói cướcEmail nhận bàn giao: …………………………………………………………………Số điện thoại nhận bàn giao: …………………………………………………………Bên B sẽ bàn giao tài khoản dịch vụ Hóa đơn điện tử Viet-invoice cho bên A qua Email hoặc qua hình thức khác theo yêu cầu của bên A (nếu có) mà bên A đã đăng ký.**III. THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP DỊCH VỤ I-VAN IBH:**1. Thông tin đăng ký kê khai Bảo hiểm xã hội điện tử

|  |  |
| --- | --- |
| Thông tin mã đơn vị |  |
| Tên cơ quan quản lý bảo hiểm xã hội tỉnh/TP |  |
| Tên cơ quan quản lý bảo hiểm xã hội quận/huyện |  |
| Email đăng ký với cơ quan BHXH |  |
| Số điện thoại đăng ký với cơ quan BHXH |  |

2. Thời hạn sử dụng:Số tháng sử dụng theo gói cước: tháng (bằng chữ: tháng)Số tháng bổ sung, khuyến mại (nếu có): …….. tháng (bằng chữ: ……………..…….tháng)Tổng số tháng sử dụng: tháng (bằng chữ: tháng).Ngày bắt đầu sử dụng dịch vụ tính từ ngày khách hàng được cấp tài khoản dịch vụ gửi qua tài khoản email hoặc qua hình thức khác theo yêu cầu của bên A mà bên A đã đăng ký.**ĐIỀU 3. PHÍ DỊCH VỤ**:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Khoản mục | Gói dịch vụ | Đơn giá (đ) | Thành tiền (đ) | Tiền thuế GTGT | Cộng (đ) |
| 1 | Dịch vụ Chứng thư sốI-CA | 01 | 3.000.000 | 3.000.000 | 300.000 | 3.300.000 |
| Thiết bị Token (nếu có ngoài gói cước) |  |  |  |  |  |
| 2 | Phần mềm hóa đơn điện tử VIET-INVOICE |  |  |  |  |  |
| 3 | Phần mềm I-VAN IBH |  |  |  |  |  |
| 4 | Phí khác, phí khởi tạo,… |  |  |  |  |  |
| 5 | Tổng tiền: |  |  |  |
| 6 | Tổng cộng tiền thanh toán |  |  | 3.300.000 |

*Bằng chữ: Ba triệu Ba trăm nghìn đồng* |
| **ĐIỀU 4. THANH TOÁN PHÍ DỊCH VỤ**Bên A sẽ thanh toán phí dịch vụ theo Điều 3 của hợp đồng cho Bên B sau khi hợp đồng được ký kết.Các khoản phí dịch vụ Bên A đã thanh toán cho Bên B sẽ không được hoàn trả trong trường hợp Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng.**ĐIỀU 5. TẠM DỪNG, THU HỒI DỊCH VỤ****Dịch vụ của Bên A bị tạm dừng hoặc thu hồi trong các trường hợp sau:** 5.1 Khi Bên A có yêu cầu tạm dừng hoặc thu hồi dịch vụ bằng văn bản.5.2 Khi Bên B có căn cứ khẳng định rằng dịch vụ được cấp cho Bên A không tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành hoặc khi phát hiện bất cứ sai sót nào ảnh hưởng đến quyền lợi của Bên A và bên B trong quá trình sử dụng dịch vụ.5.3 Khi có yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.5.4 Khi bên A không nộp đầy đủ các giấy tờ hồ sơ đăng ký dịch vụ theo quy định của từng dịch vụ sử dụng được thông báo tại các website: https://i-ca.vn ; [https://vietinvoice.vn](https://sinvoice.viettel.vn) và https://ibh.ivan.vn5.5 Khi Bên A vi phạm các nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng. Trong trường hợp này, dịch vụ chỉ được khôi phục sau khi Bên A chấm dứt hành vi vi phạm, nộp đầy đủ các khoản phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của Bên B.5.6 Khi không còn căn cứ để tạm dừng hoặc thời hạn tạm dừng theo yêu cầu đã hết, Bên B sẽ phục hồi dịch vụ cho Bên A tiếp tục sử dụng theo đúng quy định pháp luật.**ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**6.1. Bên A nhận thức đầy đủ quyền và nghĩa vụ khi thực hiện giao dịch sử dụng dịch vụ, đồng thời chịu trách nhiệm bảo đảm sự an toàn khi sử dụng dịch vụ.6.2. Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định một cách trung thực, chính xác cho Bên B. Bên A chịu trách nhiệm trước pháp luật và thiệt hại xảy ra nếu vi phạm quy định này. Trường hợp có sự thay đổi về các thông tin phải thông báo kịp thời cho Bên B để thay đổi thông tin chứng thư.6.3. Bên A có nghĩa vụ nộp đầy đủ các giấy tờ hồ sơ đăng ký dịch vụ theo quy định của từng dịch vụ sử dụng được thông báo tại các website: https://i-ca.vn ; [https://vietinvoice.vn](https://sinvoice.viettel.vn) và https://ibh.ivan.vn6.4. Đối với dịch vụ chứng thư số I-CA, trường hợp Bên A tự tạo cặp khóa cho mình, phải đảm bảo thiết bị tạo cặp khóa sử dụng đúng quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng. Trừ trường hợp Bên A thuê thiết bị tạo cặp khóa của Bên B.6.5. Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng dịch vụ cũng như mọi thiệt hại xảy ra do lỗi Bên A trong việc sử dụng/quản lý dịch vụ.**ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**7.1. Bên B đảm bảo cung cấp dịch vụ cho Bên A đáp ứng các quy định của pháp luật. |
| 7.2. Bên B đảm bảo việc sử dụng dịch vụ của Bên A liên tục, không bị gián đoạn trong suốt thời gian hiệu lực của dịch vụ, trường hợp dịch vụ bị gián đoạn do nâng cấp hoặc xảy ra sự cố thì bên B sẽ thông báo trên website của từng dịch vụ tại thời điểm nâng cấp hoặc xảy ra sự cố. |
| 7.3. Bên B có trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin cho Bên A theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin và pháp luật khác có liên quan. |
| 7.4. Trong thời gian tạm dừng dịch vụ, Bên B có trách nhiệm duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan đến dịch vụ đã cấp cho Bên A. |
| 7.5. Bên B sẽ bàn giao dịch vụ cho Bên A kể từ khi hai bên ký kết hợp đồng và Bên A hoàn thành trách nhiệm thanh toán các khoản phí cho Bên B.  |
| **ĐIỀU 8. THỜI HẠN HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG** Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và có thời hạn đến khi dịch vụ cấp cho Bên A hết hiệu lực sử dụng. |
| **ĐIỀU 9. CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**9.1. Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:- Các bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;- Hết thời hạn hiệu lực của Hợp đồng;- Khi có yêu cầu từ Cơ quan tiến hành tố tụng, Cơ quan công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng cục thuế (hoặc các cơ quan thuế quản lý) và Bảo hiểm xã hội Việt Nam. |
| 9.2 Thanh lý Hợp đồng: Hợp đồng được coi như là tự động thanh lý khi chấm dứt hợp đồng mà hai bên không xảy ra tranh chấp. |
| **ĐIỀU 10. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN**10.1. Các bên cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định trong hợp đồng này trên tinh thần thiện chí, hợp tác, trung thực và cùng có lợi;10.2. Mọi sửa đổi, bổ sung các điều khoản của hợp đồng này đều phải được các bên nhất trí và lập thành phụ lục bổ sung hợp đồng;10.3. Hợp đồng được lập làm thành 02 (hai) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản. |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |